

Bản án số: 111/2020/HSST
Ngày: 28/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hòa
2. Ông Luân Văn Lý

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đ Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2020/TLST-HS ngày 21/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2019/QĐXXST-HS ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Đoàn Văn Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/10/1990 tại thành phố Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ S, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Đoàn Văn A - sinh năm 1965; Con bà: Hoàng Thị Th - sinh năm 1969 (cùng có hộ khẩu thường trú: tổ S, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Vợ, con: chưa có; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 22/4/2009 bị Công an phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng

Ngày 25/10/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản;

Ngày 24/4/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản;

Ngày 13/9/2016 bị Công an thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Kinh doanh động vật không có giấy chứng nhận kiểm dịch.

Ngày 14/4/2018 bị Công an thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Không có giấy chứng nhận kiểm dịch động vật.

Bị cáo Đoàn Văn Đ hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 07/7/2020 đến nay;

Có mặt.

- *Bị hại:* Hà Trọng D - sinh năm 1992;

Địa chỉ: tổ B, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nông Thị B (L)

Địa chỉ: tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/3/2020 Công an phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng nhận được đơn trình báo của Hà Trọng D (sinh ngày: 26/11/1992; trú tại: tổ B, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) với nội dung: khoảng 8 giờ ngày 16/3/2020, D cho Đoàn Văn Đ (sinh ngày: 06/10/1990; trú tại: tổ S, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu xanh, biển kiểm soát 11B1 - 356.8M để đi gặp bạn nhưng sau đó Đ đã mang xe mô tô của D đi cầm đồ lấy tiền.

Ngày 13/4/2020, Công an phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng đã bàn giao hồ sơ vụ việc cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 08 giờ ngày 16/3/2020, Đoàn Văn Đ đến nơi làm việc của Hà Trọng D tại tổ B, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng hỏi mượn xe mô tô của D để xuống khu vực N thuộc phường S, thành phố Cao Bằng chơi. D đồng ý rồi cho Đ mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 11B1 - 356.8M. Sau khi mượn được xe, Đ điều khiển xe mô tô đến khu vực N chơi với bạn đến khoảng hơn 11 giờ thì về nhà.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, do cần tiền để sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân nên Đ đã đem xe mô tô của D đến hiệu cầm đồ “C” của Nông Thị B (Tên gọi khác: Nông Thị L; sinh ngày: 14/6/1978; trú tại: tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) thuộc tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng cầm cố với B lấy số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Đến tối cùng ngày, khi D gọi điện thoại cho Đ hỏi lấy lại xe mô tô thì Đ nói dối là xe đang bị Cảnh sát giao thông tạm giữ, hẹn khi giải quyết xong sẽ trả lại xe cho D. Sau đó,

D biết việc Đ mang xe mô tô của mình đi cầm cố lấy tiền nên đã làm đơn trình báo gửi đến Công an phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng.

Ngày 20/4/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 101 đối với vật chứng vụ án. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20 ngày 22/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA có giá trị tài sản còn lại là: 18.375.000đ (mười tám triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Hành vi của Đoàn Văn Đ đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 100/CT-VKSTP ngày 21/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đoàn Văn Đ về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nhất trí với Bản kết luận định giá tài sản số 20 ngày 22/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng cũng như các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo trình bày có ý thức khắc phục hậu quả, bị cáo đã tác động bố mẹ chuộc lại xe để trả lại cho bị hại.

Người bị hại Hà Trọng D có đơn xin xét xử vắng mặt với nội dung đã nhận lại xe máy, đề nghị xét xử bị cáo theo pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có hành vi mua bán chiếc xe máy: Nông Thị B (L) không có yêu cầu khác; đã có đơn xin xét xử vắng mặt hợp lệ nên được chấp nhận;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phần tranh luận tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ

quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn Đ đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 8 giờ ngày 16/3/2020, Đoàn Văn Đ mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 11B1 – 356.8M của Hà Trọng D đi chơi rồi đem đi cầm cố tại Hiệu cầm đồ “C” của Nông Thị B ở tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lấy 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân.

Khi D yêu cầu Đ trả xe máy, Đ đã nói dối là xe mô tô đang bị Cảnh sát giao thông tạm giữ, hẹn khi giải quyết xong sẽ trả lại xe cho D, nhưng sau đó không chuộc lại xe để trả cho D. Trong quá trình được tại ngoại bị cáo đã đi khỏi địa phương không báo cáo cơ quan chức năng nhưng do dịch bệnh không sang Trung Quốc làm thuê được nên đã bị bắt tạm giam.

Như vậy, bị cáo đã lợi dụng sự cả tin của người bị hại để được giao tài sản là xe máy, rồi sau đó chiếm đoạt chiếc xe kể từ thời điểm đem cầm đồ cho Nông Thị B (L) để lấy tiền sử dụng ma túy và chi tiêu cá nhân. Giá trị của chiếc xe theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 18.375.000đ (mười tám triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy và muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Đoàn Văn Đ đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Thủ đoạn của bị cáo lợi dụng mối quan hệ quen biết với Hà Trọng D để mượn rồi chiếm đoạt tài sản, khi D điện hỏi lấy xe thì bị cáo nói dối bị công an tạm giữ, hành vi của bị cáo còn đáng bị lên án về mặt đạo đức xã hội. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[4]. Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Đoàn Văn Đ chiếm đoạt tài sản có giá trị là 18.375.000đ (mười tám triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) nên bị xét xử theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính 03 lần, bị kết án về tội trộm cắp tài sản 02 lần, nhưng bản thân không tiếp thu sự giáo dục cải tạo mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết

giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngoài ra, Đoàn Văn Đ đã tác động mẹ là bà Hoàng Thị Thùy (sinh ngày: 20/10/1969; trú tại: tổ S, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đến gặp Nông Thị B chuộc lại chiếc xe trên và trả lại cho chủ sở hữu là Hà Trọng D ngày 07/5/2020 nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả” tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị hại Hà Trọng D có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 BLHS.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân rất xấu, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 11B1- 356.8M, ngày 07/5/2020 bà Hoàng Thị T là mẹ bị cáo đã chuộc lại xe và trả lại cho Hà Trọng D. Anh D không có yêu cầu khác, cần ghi nhận trong bản án.

[8]. Về vật chứng, xử lý vật chứng: Đã được giải quyết trong quá trình điều tra theo đúng quy định của pháp luật cần ghi nhận trong bản án.

[9]. Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đoàn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đoàn Văn Đ.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 07/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Xác nhận: Bị hại Hà Trọng D (Trú tại: tổ B, phường Đ, thành phố Cao Bằng) đã nhận lại chiếc mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu xanh

đen bạc, biển kiểm soát 11B1 - 356.8M theo biên bản nhận lại xe ngày 07 tháng 5 năm 2020 và không có yêu cầu khác.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Đoàn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại Hà Trọng D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Thị B (L) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần của bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp